

Giọt nước mắt của lính

đht

LTS: Đây là một chuyện thật, không có một chút nào hư cấu, chúng tôi là một người lính tác chiến, chiêm nghiệm, có một sự huyền bí mà không giải thích được trong việc trùng phùng giữa cha con sau 40 năm, người SQ/BĐQ hoàn toàn không biết mình đã có một đứa con, TCDV chỉ hiệu đính các lỗi “hỏi ngã”, còn giữ nguyên toàn bộ lời kể của người trong cuộc.

TCDV cho đăng câu chuyện hi hữu này, để riêng tặng cô Hoàng Mai, chủ Snack-Bar tại mũi Nhà Bè các năm 1969, 1970 và các bạn MN đã từng đóng quân nơi này.

Germany, 12-03-2016

*-Điều Hợp Viên DD Ngôn Ngữ Việt,
-Chủ Nhiệm TCDV.*

LÝ TRUNG TÍN (TĐ51/LĐ6BĐQ/QLVNCH)

*****  *****

Lời tác giả: Đây là chuyện thật của người bạn học cũ của tôi và người lính Biệt Động Quân VNCH, sau 40 năm thất lạc nhau vì chiến tranh, một bất ngờ duyên trời đã cho anh chị gặp lại nhau, và tôi được nghe anh chị kể cho tôi về một phần đời của họ đầy vui, buồn, sợ hãi, chán chường của một người con gái đẹp đã vì hoàn cảnh mà ra nông nổi ấy, của một người trai thời loạn thất chí, vì không làm tròn trọng trách đối với núi sông. Hôm được anh chị mời đến nhà chơi, qua một tách trà sen Huế (anh chị và tôi đều gốc Huế), anh nhìn vợ, âu yếm bảo:

- Em kể lại chuyện tình mình cho Mousti (nick của tôi) nghe đi, anh nghĩ Mousti sẽ thích chuyện tình đẹp của mình, đẹp như một cổ tích... và chị bắt đầu kể, anh ngồi nghe, lâu lâu thêm vào một vài chi tiết...

Anh nhìn tôi, tay vuốt tóc chị, nói với tôi:

- Cánh Hoa Thời Loạn. Xong quay lại nói với chị:

*Anh phải đem em về lại Huế ngày nào đó nhé cưng.
Hạnh phúc thật là nhỏ bé mà đồng thời cũng thật lớn vô cùng.
Gặp nhau chỉ có một giờ
tình yêu bất tận chẳng ngờ tái sinh... (Thơ của anh)*

*****  *****

Tôi mất anh đã hơn 40 năm rồi, ngày mà quê hương còn rền vang tiếng súng, tiếng đại bác... của những trận chiến ác liệt như Pleime, Đồng Xoài, Bình Giả...

Lúc đó tôi còn là một người đàn bà 25 tuổi, mở một quán rượu gần đồn lính, thời bấy giờ không biết làm gì để nuôi cuộc sống còn của mình, cha mẹ chết, có người yêu đi lính cũng đã gục ngã trên chiến trường, nhà cửa tiêu tan vì chiến tranh, buồn quá, nhân có con bạn học cũ hoàn cảnh gần như tôi, nhưng nó còn đau hơn tôi là chồng nó bỏ gia đình đi tập kết ra Bắc, bỏ lại vợ con nheo nhóc buồn thủng bán bung sống qua ngày. Hai đứa tôi, nhìn vẫn còn mặn mà lắm, ngày còn đi học là hai hoa khôi của Gia Long. Bấy giờ nghĩ lại thời gian đẹp này chỉ còn trong hoài niệm. Tôi bây giờ đau đớn nói ra, mình đã là một cô gái giang hồ, nôm na là gái điếm. Khách của Vân và tôi gần như là lính, vì thành phố tôi đang ở gần một trại lính. Vân rủ tôi mở quán rượu ở đây vì vậy, lính là những người không có tương lai, sống chết không biết ngày nào nên họ ăn chơi bạt mạng, hể cuối tháng lãnh lương ra là đến quán nhậu, rượu chè, gái... họ sống như vậy, lao mình vào những ly rượu mạnh hay những cuộc truy hoan để quên nỗi sợ những tiếng súng, những tiếng đại bác, những hầm chông cọc nhọn đang chờ, quên đi tử thần đang rình đâu đó... Cũng may là Vân và tôi không còn gia đình, nếu không tôi không biết phải ăn nói làm sao với cha mẹ mình về cái nghề tôi đang làm! Lúc mới đầu chưa quen với nghề này, tôi ghét lắm những bàn tay vô tình để lên không đúng chỗ trên thân tôi, hay tiếng đùa giỡn quá trớn của những anh lính uống say, khi tôi đi ngang qua bàn, vúi vai tôi xuống, ôm mặt tôi đặt chiếc hôn nặc nồng mùi rượu... có lúc tôi chán nản, muốn bỏ nghề đi tìm một nghề khác dù không đủ tiền nuôi mình, nhưng sau đó, ngày qua ngày, tháng qua tháng rồi cũng bắt đầu quen. Tuy vậy nhiều khi nhìn Vân ngả ngón với mọi người, ăn mặc hở hang, lắm lúc nó ngồi luôn trên chân khách, ỏn ẻn như muốn làm tình luôn ngay tại chỗ. Tôi nhìn những cử chỉ ấy, rồi thấy tởm cho chính mình luôn. Có những chàng lính trẻ khuôn mặt còn non, có thể nặn ra sữa được, phần đông là học sinh bị rút Tú Tài, đến tuổi phải đăng lính thì nhiều lắm là cỡ tuổi em trai út mình thôi, vậy mà phải chịu đựng khói thuốc trong căn phòng bẩn không mấy sạch, vì làm gì có thời gian để thay đổi chiếu, chăn, nhiều đêm phải tiếp vài người khách là gần trắng đêm rồi, vì họ cho rằng tiền trao cháo múc, có những lần tôi gọi là xấp lá cà vì sự hùng hục không chút dịu dàng, sao cho thỏa mãn sinh lý là được, không tình cảm trong đó, chính tôi, tôi cũng chẳng muốn có tình cảm, tôi tuy là một gái điếm nhưng tôi vẫn trọng phần hồn mình, chuyện làm tình với bất cứ ai chỉ là chuyện kiếm cơm mỗi ngày, không ăn thua gì đến trái tim mình cả, quan niệm tôi là vậy. Tôi cũng không bao giờ hy vọng hay ước mong ngày nào đó sẽ có một người sẽ đến yêu tôi và đưa tôi ra khỏi chốn bần nhơ này. Rồi ngày tháng vẫn trôi qua, cuộc đời của Vân và tôi vẫn vậy, vẫn nhịn nhục chiều chuộng những người đàn ông thoáng qua đời chúng tôi trong vài giờ ngắn ngủi rồi ra đi, không để lại chút gì luyến tiếc. Tiền trao cháo múc mà! Rất hiếm những lần truy hoan có người nhìn tôi âu yếm, hay cử chỉ dịu dàng, chỉ có vừa mới chưa kịp cởi [cởi] đồ là mình đã như con vật bị lên bàn mổ vậy, hùng hục, hùng hục, đúng như nghĩa của chữ này vậy, xong rồi, nằm thờ đốc, hút điếu thuốc, mặc lại quần áo và mở cửa bước ra, không một lời chào hay một cái ngoắc tay từ gã.... Toán lính này đi, toán lính khác đến, không có gì thay đổi trong cuộc sống, không biết Vân

nghĩ thế nào, phần tôi, tôi nhầy nhụa thêm như mình đang lội trong vũng bùn cuộc đời vậy.

Vậy mà, một hôm anh đến, anh vừa đổi đến đơn vị này; hôm ấy là ngày phép của anh, anh theo đồng bạn đến quán, gọi một chai martell thứ nặng nhất, mắc nhất uống với nhau. Con Vân đi ngang bàn, ngả ngón với bạn anh, vuốt tóc anh, anh để tự nhiên cho Vân làm, chỉ mỉm cười chào lịch sự. Bàn anh gọi thức nhậu, Vân lo tán tỉnh với bạn anh, nó ngoắc tay nhờ tôi làm giùm. Tôi mang mấy đĩa đồ nhậu đến bàn anh, tôi thấy ánh mắt anh đậu lại trên mắt tôi một khắc, mỉm cười cảm ơn; cả bàn gom tiền lại trả, anh móc túi cho riêng tôi một số tiền khá, anh cầm tay tôi, mở tay tôi ra, đặt tiền vào đó và đóng tay tôi lại, rồi thôi.

Chiều ấy, anh nói với Vân muốn tôi tiếp anh, tôi bằng lòng, đưa anh lên phòng. Trong lúc anh ngồi trên ghế, tôi lấy drap và áo gối mới thay, vì chăn chiếu cũ đã có nhiều người nằm trên ấy, mùi thuốc lá, mùi đàn ông, những dấu vết vàng vàng của những lần làm tình trước dơ dáy.

Không hiểu vì sao tôi lại đối với anh đặc biệt như vậy, tôi cũng tự đang hỏi mình. Anh có một khuôn mặt thật... tôi không biết tả ra sao, cái nhìn ám áp khi anh nhìn tôi. Sửa soạn giường gối sạch sẽ, tôi như bình thường, mời anh lại giường, tôi đứng cởi đồ trước mặt anh, xong tôi diu anh nằm dài xuống, và từ từ cởi quần áo cho anh, anh để yên cho tôi làm, xong tôi ngồi xuống giường, nằm xuống cạnh anh, anh dang tay anh ra cho tôi đặt đầu lên, xong quay lại vuốt tóc tôi, hôn lên môi tôi dịu dàng, làm tôi hụt hẫng, bất ngờ trước những cử chỉ trìu mến ấy, rồi anh bắt đầu cuộc chơi. Tôi thú nhận là lần đầu tiên từ ngày tôi làm điếm, tôi có cảm tưởng như tôi là người con gái còn trinh được người yêu yêu mình lần đầu, có một rung động không tên chuyền vào tôi, tôi đáp trả lại anh, tôi không gọi lần này là cuộc truy hoan của một người đàn ông và cô gái điếm. Xong cuộc, anh lấy tấm khăn để trên bàn lau cho tôi và anh, xong anh bảo tôi nằm yên đó, anh chồm dậy lấy bao Capstan châm lửa hút, chợt anh nghe tôi ho, anh giập tắt ngay điếu thuốc chưa kịp hút.

- Tôi làm em ho? Em không chịu được khói thuốc?

Tôi giật mình xin lỗi nói không phải vì khói thuốc mà ho mà tại tôi có cái tật từ nhỏ là nhạy cảm, và lúc nào bị xúc động là tôi ho. Nghe tôi trả lời, anh ôm đầu tôi lại gần và hôn tôi như anh đang hôn người tình của anh vậy. Rồi hứng lên, anh lại đưa tôi vào cuộc chơi thứ nhì.

Sau lần yêu này, anh đặt đầu anh giữa hai vú tôi, hôn lên đó, và hai vai anh bỗng rung lên, anh khóc nức như đứa trẻ làm tôi sững sốt. Tôi ôm đầu anh, trêu mến, hỏi anh nguyên do nhưng anh không muốn trả lời...

Anh và tôi nằm yên như vậy một lúc lâu, tôi không còn nghe anh khóc nữa, tôi nhìn anh, anh đang ngủ trên ngực trần tôi. Tôi lấy tay gỡ nhẹ đầu anh, đặt đầu anh lên gối, nhìn anh ngủ, lòng tôi chùng xuống, một tình cảm mới mẻ hiện ra trong tôi không có tên.

Tôi đứng dậy đi tắm và trước khi xuống quán, tôi nhìn anh ngủ, tôi cúi xuống đặt lên môi anh một chiếc hôn hình như có thương yêu trong đó, tôi cũng không hiểu luôn cử chỉ này tại vì sao nữa! Từ ngày hành nghề, tôi luôn tránh nếu có thể những chiếc hôn môi, cái cảm giác lợm giọng hôi nồng nặc thuốc lá và rượu làm tôi muốn ói, nhiều khi khách hôn mình, tôi muốn đâm vào mặt khách một cái, đập cái thân thể trần truồng xuống đất và chồm dậy mặc nhanh áo quần, chạy trốn như vừa gặp phải ma. Vậy mà chính tôi lại hôn anh.

Tôi xuống quán xem Vân có cần đến tôi không, nhưng tối nay ít khách nên Vân để cho tôi yên.

Tôi xuống bếp làm vài món ăn đem lên phòng, anh đã tỉnh, vẫn nằm yên trong tư thế con nhộng, trên môi một nụ cười hóm hỉnh, nhìn tôi như nói:

- Em thẹn thấy anh trần truồng phải không? Tôi cười nhẹ không trả lời, trả lời sao bây giờ trong hoàn cảnh tôi, một cô gái điếm mà lại mắc cỡ đứng trước người đàn ông trần truồng như gái nhà lành!

Tôi nói anh đi tắm rồi ra ăn cơm với tôi. Trong lúc anh tắm, tôi lại giường, nằm xuống úp mặt lên gối, ngửi mùi tóc anh và mùi mồ hôi anh còn thoảng trên đó, có chút gì thật dễ thương khó quên!

Xong buổi cơm chiều, hai đứa cười hết đồ, ôm nhau nằm trên giường, chợt nghe anh thở dài, tôi hỏi anh tại sao và anh chưa hề hỏi cho biết tên tôi cũng như tôi chưa biết tên anh, anh nói:

- Anh với em, mình không có tương lai, mai anh đi rồi, biết sống chết ra sao, và em cũng vậy, ngày anh may mắn còn sống trở về, chắc gì mình còn gặp lại nhau, thì thôi nếu em có chút tình cảm cho anh thì cứ giữ vậy làm kỷ niệm, anh không hề xem em là cô gái giang hồ, chỉ xem em là người con gái bất hạnh của cuộc đời trong chiến tranh mà thôi.

À, mà đây, vừa nói anh vừa tháo ở cổ anh sợi dây chuyền vàng có miếng mè đay nhỏ bằng vàng hình trái tim, có khắc số quân của anh. Tôi ngỡ ngác, giương mắt nhìn anh:

- Đó là quà cuối cùng của Mẹ anh cho anh trước khi bà mất trong Tết Mậu Thân Huế, bà cho thợ vàng khắc số quân của anh khi lỡ anh chết trận, có trên cổ anh vừa tắm thẻ bài lính và số quân này, như vậy chắc ăn hơn, bà nghĩ vậy. Bây giờ anh gửi tặng em, giữ lấy như quà cưới, vì hôm nay anh không ngờ trước một sự gặp gỡ dễ thương và đáng nhớ như vậy, xem như hôm nay là ngày cưới anh và em, và đêm nay là đêm động phòng của

mình. Anh cảm nhận được tình cảm em qua mấy lần yêu nhau chiều nay, em đã đặt tình cảm em trong đó; anh hiểu rõ lắm, vì trước đây, anh cũng đã sống trong trụ lạc, mê đắm trong thuốc lá, trong rượu, cùng gái điếm với những đêm truy hoan nhưng thú thật em, chỉ vì lâu ngày thêm khát đàn bà, với em hôm nay, anh không thêm khát chuyện xác thịt, lúc đầu anh cũng nghĩ sẽ như những cuộc truy hoan với những cô gái giang hồ khác (trong cuộc nói chuyện, anh vẫn tránh chữ gái điếm, và tôi thâm cảm ơn, sự tế nhị này của anh.) nhưng hôm nay thì không, anh có cảm tưởng người đang nằm bên anh là người yêu của anh.

Anh xem em như người bạn đời của anh dù chỉ gặp nhau trong một đêm, và cuộc tình ngắn ngủi này sẽ theo anh suốt dọc quãng đường anh đi tiếp. Tôi tháo chiếc nhẫn bạc kỷ niệm sinh nhật 18 tuổi của mình, đeo vào ngón tay út anh.

Tôi tắt đèn, và hai đứa lại lao vào những trận yêu bóng cháy đầy tình cảm...

1. CHÚT QUÀ GỬI EM

Liên tiếp tuần sau đó, tôi gặp lại người lính không tên này ngày chủ nhật. Anh đến quán cùng với vài người bạn lính khác, các anh và anh, nhất là anh vẫn oai hùng trong bộ quân phục với áo hoa rừng và chiếc mũ nâu, cũng vẫn khuôn mặt dễ mến mà từ tuần trước khi anh ra về, tôi ra điều kiện với Vân, nếu Vân còn muốn tôi giúp Vân trông nom quán tiếp Vân, tôi sẽ không tiếp khách nữa. Vì hình như tôi vẫn đợi anh đến, tình cảm tôi hình như có sự đổi thay, và hình như tôi có linh tính là cuộc đời tôi đang đến một ngã rẽ khác.

Anh ngồi chơi với bạn, uống một chai bia lạnh hiệu 33, trong không khí đầy khói thuốc lá, mùi rượu, những mẩu chuyện lính đầy tính chất gái giang hồ, và sexe; tôi lén để ý anh, anh chỉ ngồi cười nghe bạn, không hòa đồng vào với bạn, Vân lảng xãng ôm cổ người này đến người khác, bằng lòng cho khách hôn hít, sờ soạn...

Tôi đứng yên sau quầy rượu, giả vờ lau ly, cốc... Anh quay lại nhìn tôi, mỉm cười chào nhẹ bằng một nụ cười thật hiền và dễ thương. Anh làm hiệu cho tôi đến gần anh, anh đứng dậy kéo ghế cho tôi ngồi cạnh. Nhiều bạn mấy đồng đội anh định giở trò ỡm ờ, những cử chỉ như đối với Vân, anh đưa tay như bảo họ stop, và lạ lùng nhất là họ nghe anh rầm rập, tôi nghĩ trong toán lính này, anh là huynh trưởng của họ, vai vế lớn hơn.

Sau đó, chiều lại, mấy người lính kia đứng dậy đi về trại, anh ngồi lại quán, hỏi Vân với tôi có thể cho anh ăn cơm chiều ở đây không, Vân cười nhìn tôi, ý là cô nàng hiểu anh muốn gì.

Vân đứng dậy dọn ly cốc và vỏ chai không trên bàn, đem đồ tàn thuốc, đưa mắt cho tôi như bảo: Mày lo cho chàng đi. Mâm cơm chiều này tự tay tôi nấu, ngon hay vì cảm tình anh dành cho tôi mà anh thấy ngon?

Chiều nay anh uống hơi nhiều một chút, rồi ngà ngà say, Vân và tôi không để anh về một mình, giữ anh lại cho anh ngủ lại đây.

Sáng hôm sau, khi anh ấy dậy, tôi pha nước cho anh tắm, bung điêm tâm lên phòng cho anh vì tôi muốn hưởng trọn với anh ấy những giờ phút cuối trước khi anh ấy trở về đơn vị.

Anh kéo ghế sát lại, bảo tôi ngồi cạnh anh, một tay anh cầm cốc café, tay kia anh ôm ngang người tôi, tôi cảm nhận được hơi nóng từ thân thể anh thấm vào người tôi, lòng tôi nhũn ra, nước mắt muốn ứa nhưng không dám vì sợ anh buồn biết tôi đang buồn.

Anh ôm tôi chặt trong vòng tay mạnh mẽ của anh, chặt nhưng trù mền chứ không như lũ khách tôi thường gặp.

Rồi cũng phải đến giờ xa nhau. Anh cầm tay tôi, quàng cổ tôi đi xuống cầu thang, tôi không để ý đến bao thuốc Capstan anh quên trên bàn. Xuống quán, anh hôn má Vân từ già, và hôn tôi nồng nàn, môi tôi và anh như bị gắn chặt bởi một thứ keo đặc biệt mà thiên hạ gọi là keo sơn. Vân hỏi anh bao giờ anh ghé ngang, anh chỉ cười, đưa tay lắc lắc như nói không biết được, rồi anh đi. Tôi nhìn theo bóng anh, tim tôi muốn ngắt đi vì thương nhớ.

Tôi bỏ Vân một mình vì sớm quá, quán chưa đông, tôi lên phòng, đóng cửa định ngồi khóc cho đã, chợt nhìn thấy trên bàn gói Capstan anh quên, nhưng tôi biết anh xa rồi nên thôi. Tôi mở gói thuốc xem còn thuốc nhiều hay không, chợt tôi khựng lại; trong bao thuốc có một bao giấy gói, tôi mở ra xem: một photo anh ngày còn sinh viên chắc, vì trẻ lắm, một số tiền và một lá thư ngắn có theo một bài thơ.

- Em giữ hộ anh nhé khoản tiền lương tháng này anh vừa lãnh, vì lúc này anh chưa cần đến, và anh tặng em hình chụp ngày anh vừa 17 tuổi như một kỷ niệm. Em giữ số lương anh đến khi nào gặp lại anh em hãy đưa trả anh, còn nếu rủi không gặp nữa, em cứ giữ lấy phòng thân vì không ai biết ngày mai như thế nào với chiến tranh,

2. GỬI EM CHỨT QUÀ

(Bài thơ này anh viết trong đêm khi em ngủ ngon giấc bên cạnh, anh ngồi dậy viết vội tặng em.)

*mai lên nớ bao giờ gặp lại
ta biết em trong phút si cuồng
thằng lính trận thấy lòng ám lại
tình của mình dù chỉ một đêm....*

mai lên nớ thềm môi nào ngọt

*phút hiến dâng như cả đời mình
ta bỗng chốc thành thằng ngu độn
chín bệ vàng hoàng hậu nương nương*

*mai lên nớ say cùng chiến trận
dòng chữ ghi ân hận chút tình
bao giấy thuốc thơm tình lính trận
gửi cho người tác dạ trung trinh*

*mai lên nớ nhớ thân thể nóng
em rướn người vào bóng trăng tan...*

Người lính không tên...

Trước khi anh đi, Anh hỏi tôi có tấm hình nào không? Tôi mở tủ, tìm được một tấm hình mặc áo dài trắng có gắn huy hiệu bông mai của trường Gia Long, hình này tôi giữ kỹ vì để nhớ thời gian mình còn là một nữ sinh trong trắng chưa vướng bụi đời. Tôi đưa cho anh, anh bảo như vậy những khi nhớ tôi anh sẽ nhìn cho nhớ mặt tôi vì hình lúc 10 năm về trước và tôi bây giờ không khác nhau bao nhiêu, tôi ngồi thờ trước hình anh... nước mắt chan hòa.

Sáng hôm sau, anh dậy sớm trở về trại vì đã hết phép. Anh hôn tôi nồng nàn, từ giã Vân và tôi. Tôi nhìn theo anh... hình như tôi vừa mất một cái gì thật thương quý...

3. GIỌT NƯỚC MẮT BIẾT ĐAU

Quán Vân và tôi bây giờ khách thật đông, ngoài trại lính bên cạnh, tập nập khách thương di chuyển hàng ngang thành phố, thêm gia đình vợ con lính cũng lên đây để thăm viếng chồng, anh, em trai cho tiện. Quán bây giờ không còn là ổ gái giang hồ mà là quán café và quán ăn. Vân cũng chán cái nghề mà thiên hạ vẫn gọi là nhờ nhớp và đê tiện. Vân trở về với đời sống bình thường, ngày ngày lo công việc rót rượu và các thức uống, mướn thêm người để tiếp khách, phần tôi vì tôi giỏi về nấu ăn nên Vân để trọng trách này cho tôi đảm đương.

Cuộc đời tôi không ngờ lại có sự thay đổi bất ngờ không tính trước, vì vài tháng sau, tôi đang thái rau cải, bỗng cơn buồn nôn thúc tôi chạy vào nhà sau ói, và tắt kinh: tôi mang thai với người lính không biết tên.

Tôi nửa mừng nửa lo, mừng là tôi sẽ lên chức mẹ, nhận ra tôi đã yêu thương anh ta vô cùng và tôi muốn giữ cái bào thai này như một kỷ niệm đẹp của đời mình, lo là không biết rồi đây cái thai lớn lên, rồi tôi sẽ làm gì và đi đâu, tôi kể cho Vân nghe, tôi muốn bỏ quán đi về quê quán để sinh nở nhưng Vân cản lại, Vân bảo thứ nhất là tôi mang thai, không chòng lại mang tiếng đồ gái chữa hoang, thứ hai tôi lấy gì để sống và nuôi cháu bé.

Vân bảo tôi hãy ở lại với Vân, nó rất tốt với tôi, thương tôi như ruột thịt, ở lại đây, dù sao tôi vẫn sống qua ngày được, tôi mềm lòng, cảm ơn Vân và tiếp tục công việc của mình. Đêm đêm trước khi ngủ, tôi vẫn lấy hình người lính không biết tên ra nhìn, nhớ anh ấy như nhớ người tình hay người chồng của mình. Nhiều khi tôi nghĩ đại, lỡ anh chết ở chiến trường, chắc tôi khóc đến giọt nước mắt cuối cùng, và vui là biết bây giờ tôi còn thêm một kỷ niệm sống với anh sau mấy đêm thương yêu nhau thật như hai người tình.

Ngày tháng cứ theo nhau trôi qua, cuộc sống tạm ở quán Vân và tôi cũng đáp đối qua ngày. Bây giờ tôi đã sinh nở xong, cháu bé trai ra đời trong tình thương của tôi và Vân. Tôi đặt tên cho cháu là Việt Nam, gọi Vân là dì Vân giùm cho cháu bé. Mỗi lần tôi ngồi cho con bú, tôi nhớ anh ấy kinh khủng, không biết bây giờ tiểu đoàn của anh đã trôi nổi ở chiến trường nào.

Quán chúng tôi bây giờ rất đông đảo, tấp nập đủ hạng khách, nhất là lính. Nhưng lúc này tôi cảm nhận hình như có gì không yên ổn lắm; trên gương mặt của những đám lính đến uống nước ở quán, lúc này có vẻ lo âu, tôi nghe lóm ở họ những tiếng di chuyển, thuyên chuyển, nào những địa danh như Đồng Xoài, Bình Giả... Pleime.

Tiếng máy bay trực thăng rền trên đầu, ngoài đường cái những xe tăng, xe cứu thương, xe jeep, từng đoàn con voi [công-voa] chở đầy lính không biết đi đâu... và càng ngày càng nghe tiếng súng, tiếng đại bác, tiếng bom gần lại. Tôi đâm lo, tôi nói với Vân, Vân cũng nghĩ như tôi, thấy tương lại bấp bênh quá.

Trong toán lính còn đóng ở đơn vị cạnh quán, có một người mặt mày thật chân hậu, dễ mến, xem ra hình như rất cảm nàng Vân và nàng ta cũng vậy, Vân đối với anh ta rất đặc biệt. Thấy anh mặc áo hoa rừng, trên vai có mang chữ V, tôi hỏi nhỏ một người lính bạn anh, anh ấy trả lời, ah, Hậu nó mang lon trung sĩ mà chữ nghĩa lính gọi là cánh gà đó chị.

Một trưa quán ít khách, tôi ngồi ru cháu bé ngủ ở nhà sau, để cho Vân và Hậu (anh ta tên là Nghĩa Hậu) nguyên buổi trưa. Lúc Hậu trở về đơn vị, Vân gọi tôi tâm tình, Vân thố lộ với tôi là hai anh chị mét nhau lắm, và Hậu bảo Vân, Hậu muốn cùng Vân thành vợ chồng ngày Hậu mãn lính. Vân bằng lòng chờ đợi anh. Vân thú hết với Hậu về đời Vân, nhưng Hậu bảo Hậu không nề hà dĩ vãng của nàng, Hậu bảo Vân và tôi là hai sắc hoa trong thời loạn. Vân rất vui và cảm động tấm lòng độ lượng của Hậu, Vân nói nhưng làm sao anh giới thiệu Vân với gia đình của Hậu ở Đà Lạt lần tới khi anh được nghỉ phép vài ngày, Hậu trả lời không cần phải nói rõ Hậu gặp Vân ở đâu, hơn nữa, anh lớn rồi và anh là lính cuộc đời nay sống mai chết nên anh muốn cho Vân hưởng hạnh phúc cùng anh cho dù vài tháng, vài ngày, vài giây... Vân hứa sẽ lấy Hậu làm chồng và sau đó sẽ gửi quán lại cho tôi trông nom.

Tuần sau đó, Vân bảo tôi Vân sẽ về thăm người dì ruột ở Quảng Trị và hôm rồi sẽ trở về với tôi trông coi quán và chờ Hậu về. Nhưng Vân sẽ không bao giờ về với mẹ con tôi nữa. Chuyên xe dò trong đó có Vân đã trúng mìn, tất cả xe đều chết hết.

Thế là tôi lại bơ vơ thêm lần nữa, mất người bạn thiết, lạc người lính không biết tên mà tôi đã đem lòng yêu thương, tôi khóc hết nước mắt. Hậu cũng đi rồi, không biết phải ra chiến trường nào! Nhiều lúc nghe tiếng súng và đại bác gầm trong đêm, tôi ước có viên đạn lạc nào đó lấy luôn sự sống của tôi cho rồi, nhưng khi tôi nghe tiếng khóc con thơ bên cạnh, tôi sực tỉnh cơn ác mộng. Tôi đã tự hứa với mình là tôi sẽ nuôi cháu cho thành người vì tôi vẫn có hy vọng có thể ngày nào đó mẹ con tôi sẽ gặp lại người xưa.

Tôi vẫn tiếp tục ngày ngày cho quán, nhưng rồi cũng bối rối quá vì hình như có cái gì đó không ổn. Ngoài đường bây giờ từng đoàn người tay nải, tay bế tay bồng chạy, mà chạy đi đâu, không hỏi ai được, rồi thêm vào đó xe chở lính đầy đường, máy bay trực thăng bay rền trời, tôi cũng đâm hoảng, lúc này không còn thấy lính đến uống nước nữa.

Cuối tháng Tư 75.

Đang hoang mang chưa biết phải làm gì thì ngay sáng hôm đó, Hậu không biết từ đâu chạy bay vào quán, réo tôi bảo thu xếp vài thứ cần thiết cho cháu bé, bảo hai cô gái giúp quán cũng vậy, tôi đang còn tần ngần không biết đem gì bỏ gì thì Hậu hét to lên bỏ hết, bỏ hết, mau lên, xong Hậu bồng thằng Nam, một tay nắm tay tôi dắt ra cửa, hai cô gái một cô dùng dằng không chịu đi vì em ấy còn mẹ già và em trai nhỏ, bảo chúng tôi cứ đi, để quán lại em lo tiếp.

Hậu bồng Nam ra xe, trao cháu cho người lính ngồi trên xe, đẩy tôi và cô gái tên Uyên lên xe rồi nhảy phốc lên chỗ tay lái, cho xe chạy thẳng. Trên đường bây giờ thiên hạ như tổ ong vỡ, vừa chạy vừa gào vừa khóc, không còn biết chạy hướng nào nữa. Chiếc xe jeep Hậu phải lách tránh vừa người, vừa con voi [convoy/công-voa] lính, phải tay lái cừ lắm mới không đụng ai và cán ai, có nhiều người muốn níu xe lại xin cho quá giang, nhưng Hậu không ngừng, thì giờ khẩn cấp quá rồi. Tôi như con ngáo, hỏi Hậu là thế nào, mới hay là miền Nam đã mất vào tay cộng sản, và chúng tôi đang tìm đường thoát.

Tội thằng Nam, chắc nó cũng cảm được gì đó không an, nó ngồi êm rơ trong lòng người lính. Xe chạy như vậy không biết đã bao lâu và hướng nào vì đi từ sáng sớm tinh mơ, giờ đã tối thui. Hậu bảo chúng tôi là sắp đến Vũng Tàu. Tôi và cô gái cũng không dám hỏi thêm.

Sau cùng, tôi nhận ra bãi biển Vũng Tàu với những hàng dừa như ngái ngủ bây giờ bị dựng đầu dậy bởi tiếng khóc, tiếng réo, tiếng cầu cứu loạn xạ ngẫu của đám người chạy loạn cũng đang tìm cách thoát ra khơi bằng đủ cách. Vì Hậu hình như đã tính toán sẵn trước nên khi vừa đến Bãi Trước, anh hỏi mọi người theo anh chạy xuống mé biển, ở đây đã có sẵn một chiếc tàu quân sự nhỏ đang chờ chúng tôi, anh để người lính bạn nhảy lên

tàu trước, đưa Nam cho anh ta, xong đến cô gái, đến tôi và Hậu cuối cùng, chiếc tàu nhỏ neo chạy vọt ra khơi.

Chiếc tàu chúng tôi chạy ra xa, và tiếng máy hình như vừa ngừng lại, trước mắt là một chiếc tàu lớn của binh chủng Mỹ vì có treo cờ Mỹ. Chiếc tàu dừng hẳn lại, trên tàu Mỹ, có mấy người lính Mỹ thả xuống một cái thang bằng dây. Hậu bảo người lính bạn leo lên, Hậu buộc cháu Nam trên lưng anh ta, xong Hậu đỡ tôi leo lên sau, rồi đến phiên cô gái và Hậu.

Thường ngày, leo thang bằng dây như vậy thật là khó khăn, nhưng hôm nay, sự lo lắng và sợ hãi đã làm cho tôi như mọc cánh, leo thật dễ dàng.

Lên đến tàu rồi, thấy Hậu lảng xãng nói chuyện với mấy người lính Mỹ anh gặp. Trong lúc đó tôi nhìn quanh, chiếc tàu lớn này chở có lẽ đến 5, 6 ngàn người vừa lính Mỹ, vừa quân nhân Việt Nam Cộng Hòa, vừa đám người tỵ nạn như tôi, vợ con quân nhân... những người đầy may mắn chạy thoát đặc biệt như vậy.

Qua khỏi cơn kinh hoàng, bất chợt tôi vừa nhận ra mình sẽ rời xa mãi Việt Nam thân yêu, tôi quay lại nhìn về phía Vũng Tàu, xa lắm nên tôi không còn thấy và nghe tiếng đám người chạy loạn, chỉ thấy lửa; toàn lửa đỏ cả một góc trời và đám khói đen nghịt bốc cao, Vũng Tàu vừa bị đốt. Tôi thở dài, thế là quê hương thân yêu tôi đã bỏ lại sau lưng mình!

Tôi tìm anh lính để cảm ơn anh đã lo cho Nam, tôi tìm Hậu để muốn nói một lời nào đó, và để hỏi Hậu về tin tức mình sẽ đi về đâu... Hậu thấy tôi đến gần, anh nhìn tôi, nở một nụ cười đón tôi nhưng thật buồn, rồi thôi, hai chúng tôi đứng bên nhau không nói thêm gì nữa, tôi thấy mắt Hậu nhìn về phía tôi cũng vừa nhìn lúc này, đôi mắt anh chứa một nỗi buồn kín đáo, trầm lắng, tôi biết anh đang nghĩ đến quê hương vừa bỏ mất, đến Vân, tình yêu đầu đời của anh nay chỉ còn là một hoài niệm khó quên, hình ảnh của những mảnh thịt da tan tác đó đây, nhầy nhựa máu cùng đất đỏ cao nguyên của Vân, của những người lính đồng đội của anh đã nằm xuống, của những người dân chết vì một viên đạn, một mảnh bom vô tình rơi trúng trên một quãng đường nào đó của quốc lộ...

4 - GIỌT NƯỚC MẮT TRỞ HỒNG LONG LẠNH (Tiếp theo giọt nước mắt biết đau)

Trên chiếc Hàng Không Mẫu Hạm Hoa Kỳ chở dân tỵ nạn chúng tôi bây giờ bớt người, vì đến đảo Subic Bay, có khu trục hạm khác đang đậu chờ để chia bớt số dân di tản chia làm hai ra, dân trên tàu chúng tôi thấy tàu kia tản bớt còn ít người nên ùn ùn xuống bớt tàu này qua bên tàu kia. Không biết là chiến hạm này sẽ đi Canada hay Úc thì tôi không rõ lắm. Thấy bớt được người, Hậu bảo anh bạn lính, Uyên và tôi cứ ở lại đây vì Hậu bảo tàu này chắc sẽ qua thẳng đảo Guam.

Tôi mở ngoặc nói về người Mỹ một chút, những ngày trên tàu, hầu hết lính Mỹ đối với đám dân tỵ nạn chúng tôi rất tốt, chúng tôi mỗi ngày vẫn nhận được 3 bữa ăn có cơm chỉ khổ là họ không biết nấu kiểu Việt Nam, nhiều nước quá nên cơm nhão, nhưng dù sao khi đói ăn gì vẫn thấy ngon, đồ ăn toàn là đồ hộp như thịt hộp... các cháu bé thì được phát thêm sữa bột Mỹ... Tôi cảm ơn những người Mỹ đã đón nhận chúng tôi với nỗi thông cảm sâu sắc tình người.

Vì bớt người nên chúng tôi không còn nằm như cá mèi sắp lóp nữa, Hậu tìm được cho bọn con gái chúng tôi một chỗ trên boong, thoải mái. Những người lính Mỹ đem cho chúng tôi mỗi người một tấm nệm bằng cao su, một tấm mền. Vừa ấm cũng vừa êm nên cũng đỡ khổ cho tấm lưng gầy, mấy hôm nay bị cong vì nằm hụp chỗ.

Đêm nay, đêm bình yên đầu tiên tôi nhìn thấy trăng, bao ngày lên đèn trên biển, sự lo âu và đau buồn vì cơ cái chuyện rời bỏ quê hương đang bị dày xéo bởi chế độ khắc nghiệt độc tài sau chiến tranh. Nhớ cái chết thảm thương tội nghiệp của Vân, tôi như người ngồi trên lửa và mắt tôi như mù đi. Đêm nay ngồi ôm cho bé Nam ngủ, tôi ngồi cạnh Hậu, Sang – anh lính chưa quen và Uyên, tôi chợt thấy trên nền trời đêm xanh trong, có mặt trăng và những ngôi sao lấp lánh, chợt tôi nhớ đến 4 câu thơ của người lính không biết tên đọc cho tôi nghe lúc anh nằm cạnh, anh vuốt tóc tôi âu yếm:

*Giữa khuya tay gói đợi chờ
em đi vào giấc mơ đời lên đèn
trăng vào xiêm áo nhẹ tênh
oằn thân ngà ngọc cong vênh cội nguồn....*

Mắt tôi chợt ướt, tôi lắc đầu cho quên đi kỷ niệm, vì giờ này đâu còn là lúc để nhớ mà chỉ lo ngay ngáy ngày mai mình và con sẽ ra sao, tương lai sẽ đi về đâu...

Lên đèn trên biển như vậy, sau 11 ngày, thì chiến hạm đến hải phận của đảo Guam. Trước khi cho chúng tôi sang những chiếc tàu nhỏ của tuần dương hạm để vào đảo, họ phát cho chúng tôi ít quần áo, các người đàn ông mỗi người một chiếc sơ mi chim cò kiểu người Phi Luật Tân.

Bỗng tôi nghe có tiếng thét từ trên boong cao, tôi đưa cháu Nam cho Uyên, đưa mắt tìm Hậu nhưng không thấy, tôi chạy vội leo lên boong, thấy Hậu và một nhóm người đang nhìn xuống biển, tôi vội vàng chạy đến tìm Hậu, đưa mắt hỏi. Chỉ nghe Hậu thở dài và đám người kia phần nhiều là quân nhân VNCH, mặt họ thật buồn.

Hậu kể cho tôi nghe câu chuyện từ đâu có tiếng thét nhói tim người nghe lúc nãy: Lúc mọi người được phát cho quần áo, chiếc áo sơ mi chim cò kiểu Phi Luật Tân vẫn mặc. Như mọi người quân nhân khác, Hậu cầm chiếc áo trong tay, tần ngần không biết nên cởi bộ quân phục đang bận trên người để thay, chợt Hậu thấy đằng xa một anh quân nhân cầm trên tay chiếc áo, vẻ mặt như đang nghĩ ngợi một điều gì quan trọng, có lẽ anh ta

đang đối diện với một sự thật tàn nhẫn không thể chối bỏ hay quên được: Đó là danh dự tổ quốc, lý tưởng của người làm trai đã hy sinh cả cuộc đời, tuổi trẻ, gia đình để bảo vệ miền đất tự do của anh đã mất hết. Trong một khắc ngắn, như đã quyết định, anh leo lên bờ boong tàu, lao mình xuống biển mà sóng đã nuốt chửng mất hút thân anh trong biển mênh mông trong lúc Hậu chưa kịp làm một cử chỉ gì để giữ anh lại! Vậy là bao nhiêu chí lớn trong một khắc ngắn đã chìm theo những bọt sóng vô tình.... Hậu nắm tay tôi, ngậm ngùi cho hoàn cảnh của những người cầm súng không giữ được quê hương! Hậu nghĩ trong đầu, khi cầm chiếc áo chim cò anh vừa nhận được, anh cảm thấy lòng anh rất thẹn, thẹn vì anh thấy mình thật bất lực, anh là một quân nhân của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, trong tay anh cầm súng cùng với anh em chiến hữu cố chiến đấu đến phút cuối cùng, vậy mà không làm tròn được sứ mạng của người trai lúc quê hương đang gặp nguy biến, không ngăn chặn được kẻ thù, anh cũng đã nghĩ đến chỉ có cái chết mới có thể xin tạ lỗi cùng quê hương, nên anh rất hiểu tâm trạng người quân nhân vừa đã nhảy xuống biển tự vẫn vừa rồi.

Tôi nhìn Hậu, thấy sự xót xa trong mắt Hậu, tôi vội bầu chặt lấy cánh tay Hậu:

- Hậu, Hậu đừng làm vậy, đã không có ích gì mà còn làm cho Vân dưới tuổi vàng buồn thêm, và còn những người còn sống, đồng bạn Hậu, mẹ con chị còn cần đến Hậu.

Vào đến đảo, chúng tôi cũng được đón tiếp đàng hoàng. Mỗi gia đình được chia cho một căn lều vải. Chúng tôi là những người gần như đầu tiên đến đảo, được đối đãi rất tốt. Mỗi ngày nhận được 3 khẩu phần. Cuộc sống trên đảo cũng tạm qua ngày trong lúc chờ đợi Ủy Ban Liên Hiệp Quốc quyết định cho tương lai của những người di tản.

Trên đảo có một văn phòng đại diện Liên Hiệp Quốc, họ cần những người biết tiếng Pháp, tiếng Anh để làm thông dịch viên. Hậu và tôi tình nguyện vào làm vì chúng tôi nói thạo 3 thứ tiếng.

Sau đó thấy Hậu độc thân, họ hỏi anh muốn đi đâu và có thân nhân ở đâu, Hậu bảo anh đã liên lạc được với vợ chồng em gái anh ở Mỹ và chịu bảo trợ cho anh, và anh đã được đồng ý cho đi Hoa Kỳ. Sau đó đến tôi, thấy tôi thạo tiếng Anh, và có con nhỏ, họ bảo tôi được quyền ưu tiên chọn xứ, và sau đó do sự bảo trợ của nhà thờ, họ tìm được cho tôi một gia đình hai vợ chồng người Mỹ cao tuổi đang cần một người giúp việc nhà, họ liên lạc với gia đình này và tôi được nhận.

Cuộc đời mẹ con tôi đến một ngã rẽ may mắn, nhiều khi nghĩ lại, tôi cũng tự hỏi có phải tôi để bọc điều không, hay định mệnh do Trời Phật xếp đặt.

Ông bà Mỹ đối với mẹ con tôi như người nhà. Ngoài những giờ làm việc, bà chủ cho tôi theo học lớp tiếng Anh cho người ngoại quốc, vì dù tôi thạo tiếng Anh, nhưng ở Mỹ họ nói mau quá khó nghe vì nuốt chữ. Và vì chợ búa, món ăn tôi chưa thạo việc lắm, chỉ có cái vui là ông bà rất thích đồ ăn Việt nên mê những món tôi nấu.

Ở đây có nhiều hội từ thiện các nhà thờ, thường cho mẹ con tôi quần áo... có mặc rồi nhưng chưa cũ lắm, cháu Nam thì ban ngày được đi mẫu giáo, tóm lại, cuộc đời tôi không đến nỗi nổi trôi lắm nếu hai ông bà Mỹ không mất đi. Từ đó, tôi lại phải lo tìm việc khác để làm nuôi con.

Tôi nhờ nhà thờ tìm cho tôi chỗ làm, và tôi được nhận vào nấu ăn cho một nhà hàng Việt, với sự dành giùm, mấy năm sau tôi mua được một căn nhà nhỏ đủ cho mẹ con tôi ở. Tôi tiếp tục như vậy và nuôi con cho đến lúc nó ra đại học. Bây Giờ Nam đã là một luật sư. Nó tìm được chỗ làm tốt cùng với một luật sư người Mỹ gốc Việt.

Hiên nay tôi đã ngoài lục tuần. Tôi vẫn sống độc thân nuôi con, dù có rất nhiều người thương và xin cưới tôi. Trong tim tôi, bao giờ cũng chỉ có một hình bóng duy nhất của người lính không biết tên mà tôi vẫn xem anh như chồng mình. Tôi cứ cầu nguyện Trời Phật cho tôi gặp lại anh ấy dù chỉ một lần là đủ mãn nguyện rồi. Nam từ nhỏ vẫn hỏi cha nó đâu, tôi giải thích cho con cha nó là một người lính trước đây của binh chủng Biệt Động Quân Việt Nam Cộng Hòa.

40 năm sau....

Buổi tối hôm đó, tôi đi dự đám cưới con của bạn, tôi không thể nào ngờ là mình đã gặp lại người xưa. Anh đưa tôi về nhà, tôi mời anh hôm sau đến chơi và để cho anh biết một chuyện mà anh không bao giờ ngờ đến.

Trong một bữa tiệc cưới con trai bạn, tôi đi dự hôm đó, mặc chiếc áo dài tím như thời còn là học trò nhưng hở cổ, thân người vẫn mỏng mảnh, và nhìn chung sắc diện cũng còn dễ coi, chưa bị thời gian hằn những nếp nhăn mặc dù đời tôi quá ê chề lúc trẻ. Trên cổ trắng ngần của mình, sợi dây chuyền người lính không biết tên đã tặng vẫn nằm yên cùng chỗ khi người ấy đeo vào cho tôi. Tôi đang đứng nói chuyện với mẹ cô dâu, chợt thấy có một người đàn ông tóc hơi hoa râm nhìn tôi chăm chú, tôi cố nghĩ tìm xem có quen không, thì người ấy đã đi về phía tôi, nhìn đắm đắm vào khoảng cổ trần của tôi:

- Xin lỗi bà về tội tôi đường đột sắp hỏi một câu, nếu có gì thấy thất lễ, mong bà lượng thứ cho. Chưa kịp trả lời bằng lòng hay không, ông ta tiếp theo:

- Xin lỗi bà, làm sao bà có sợi dây chuyền này? Bất giác tôi nhìn tay ông ta đang cầm cốc rượu, một chiếc nhẫn bạc quen thuộc trên ngón tay út, cả hai người, ông ta và tôi đánh rơi hai cốc rượu xuống đất cùng một lần theo sau hai tiếng như thoát ra từ ngực mỗi người:

- Anh
- Em...

Anh đưa tôi về nhà, tôi mời anh hôm sau đến chơi và để cho anh biết một chuyện mà anh không bao giờ ngờ đến.

Hôm ấy tôi làm một bữa cơm thật giản dị nhưng để hết thương yêu vào những món mà ngày anh đến quán Vân tôi đã tự tay nấu cho anh và nhân thể tôi gọi Nam đến ăn cơm nhưng chưa cho con biết vì sao, tôi căn dặn con là phải đến. Hôm nay tôi cũng sửa soạn làm đẹp một chút và nhìn gương, tôi rất tự hào mình vẫn còn những nét xưa.

Nghe chuông cửa reo, tôi vội vàng ra mở cửa, thấy anh ôm trên tay một bó hồng đỏ và chào tôi bằng một nụ cười thật tươi, tôi sửng hốt một phút, ban ngày nhìn rõ, nụ cười đó của anh vẫn dành cho tôi những ngày ngắn ngủi thương yêu nhau ngày xưa. Anh đưa cho tôi bó hồng, anh bảo có 40 đóa hoa, tôi hỏi tại sao lại 40 đóa hoa?

- Vì đã 40 năm anh chưa gặp lại em. Và mỗi một đóa hồng là một năm tròn anh nhớ em đó em.

Nước mắt tôi ứa ra vì cảm động. Tôi qua ở tiệc cưới, anh bảo anh vẫn ở một mình đến bây giờ vì cũng thầm mong ngày nào đó gặp lại tôi.

Tôi mời anh vào nhà, mời anh vào salon, mời anh ngồi ở chiếc ghế bành một chỗ bên tay trái tôi, tôi mở chai champagne, rót vào hai cốc, mời anh uống rượu khai vị. Anh nắm tay bảo tôi ngồi xuống cạnh anh, anh ôm tôi hôn nồng nàn như đêm đầu tiên mới gặp.

Qua hết những phút cảm xúc, tôi đứng dậy, đi lại bàn viết, mở hộc tủ lâu nay tôi vẫn khóa, tôi lấy bao thuốc lá Capstan cũ đưa cho anh, anh ngạc nhiên nhìn tôi, tôi ra dấu cho anh mở đi.

Anh cầm bao thuốc, mở ra, anh như sửng lại: trong bao thuốc anh để lại trên bàn khi anh trở về đơn vị còn y nguyên số tiền lương tháng cuối cùng anh để lại cho tôi, tấm ảnh cũ của anh và bài thơ anh viết vội tặng tôi trước khi anh lên đường. Anh lặng người đi mấy phút, xong anh kéo tôi lại, dang tay ôm trọn tôi trong vòng tay anh.

- Sao em lại để dành số tiền này vậy?

- Vì đó thuộc về những kỷ niệm ít oi anh để lại cho em trước khi anh đi.

- Anh bảo em nếu em cần thì tiêu, không thì ngày gặp lại, em trả lại anh cũng được

- ???

- Vì em không phải cần đến số tiền đó nên...

Ngay lúc ấy, cửa nhà mở, cháu Nam bước vào, thấy anh, nó khựng lại một giây, xong bước lại gần, đứng cụp hai chân với nhau và đưa tay phải lên trán chào anh theo kiểu nhà binh. Thấy anh ngỡ, Nam lên tiếng trước:

- Con chào Ba, rồi đến gần hôn anh trên má.

Anh ngạc nhiên nhìn Nam rồi nhìn tôi, tôi chưa kịp lên tiếng thì Nam đã giành nói:

- Thưa, con biết là Ba, vì khi con vừa bước vào phòng khách, thấy Ba ngồi trên chiếc ghế mà Mẹ con không mời ai ngồi trên ấy, kể cả bạn bè của Mẹ hay ngay cả chú Hậu, vì Mẹ con vẫn nói với con là người đàn ông nào bước vào nhà và được Mẹ con mời ngồi vào chiếc ghế này sẽ là cha của con mà thôi, vì vậy mà con biết là Ba.

Anh nhìn tôi, tôi hiểu ra, tôi nói:

- mấy tháng sau khi anh đi, em đã có thai, và đây là con trai chúng mình đây anh, con tên là Nam, Nguyễn Việt Nam, em khai họ mẹ vì không biết anh tên gì và họ gì, anh cười thật tươi:

- Anh là Cường, Nguyễn Việt Cường.

- Còn em là Trâm Hương, anh trả lời hộ tôi, vì phía trong chiếc nhẫn em tặng anh đêm đó, anh đọc thấy tên em khắc trong nhẫn: Tôn Nữ Trâm Hương, rồi ôm tôi âu yếm... Hạnh Phúc thật bất ngờ còn đến với những người bạc hạnh như tôi.

đht

Nguồn: Internet th chuyển
<http://nsvietnam.blogspot.ca/2016/03/giot-nuoc-mat-cua-linh.html>

Đăng ngày: Thứ Bảy, March 26, 2016
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTĐ/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH